

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 08-TC/HCVX

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 4 năm 1972

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành chế độ trợ cấp sơ tán cho gia đình cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân trong tình hình mới

Trước tình hình địch lại tăng cường và mở rộng chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc, để bảo đảm sản xuất và chiến đấu, đồng thời để tránh những thiệt hại về người và của không cần thiết do địch có thể gây ra, việc sơ tán gia đình cán bộ công nhân, viên chức và nhân dân khỏi những nơi có thể bị địch đánh phá đã trở thành một nhiệm vụ cấp bách.

Để làm tốt việc này, cần làm cho mọi người nhận rõ đây là biểu hiện của sự quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và cũng là một nghĩa vụ đối với Tổ quốc, phải thực hiện một cách tự giác, nghiêm chỉnh và khấn trương trên tinh thần khắc phục khó khăn chịu đựng gian khổ. Nhưng để giúp đỡ giải quyết một phần những khó khăn bước đầu trong việc tổ chức sơ tán gia đình, căn cứ vào chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ cho phục hồi lại một số chế độ trợ cấp sơ tán đã ban hành trong những năm chống chiến tranh phá hoại trước đây, Bộ Tài chính hướng dẫn việc thi hành các chế độ đó trong tình hình mới như sau:

I/ TRỢ CẤP MỘT LẦN CHO GIA ĐÌNH KHI ĐI SƠ TÁN

1/ Đối với gia đình cán bộ, công nhân, viên chức có mức thu nhập thấp đi sơ tán. Được xét trợ cấp khó khăn đột xuất vì sơ tán như đã quy định trong Thông tư số 40-TT/LB ngày 10/11/1965 của Tổng Công đoàn Việt nam và Bộ Tài chính và trong Công văn số 296-TC/HCVX ngày 22/12/1965 của Bộ Tài chính.

Để tránh trùng lặp trong khi xét trợ cấp và để cho khoản trợ cấp có tác dụng thực sự thúc đẩy việc sơ tán, Bộ Tài chính hướng dẫn thêm cách giải quyết đối với một số

trường hợp:

a/ Trường hợp gia đình thuộc diện được trợ cấp có từ 2 người trở lên là cán bộ, công nhân, viên chức cùng công tác ở một địa phương thì cơ quan, xí nghiệp mà người chịu trách nhiệm chính của gia đình đó làm việc xét trợ cấp. Khi được xét trợ cấp, người chịu trách nhiệm chính của gia đình phải xuất trình giấy chứng nhận của những người còn lại trong gia đình là cán bộ, công nhân, viên chức không được xét trợ cấp ở nơi họ đang công tác.

b/ Trường hợp gia đình thuộc diện được trợ cấp có từ 2 người trở lên là cán bộ, công nhân, viên chức công tác ở những địa phương khác nhau và đều phải đi sơ tán thì cơ quan, xí nghiệp của người có mức lương thấp (hoặc có nhiều người trong gia đình đi sơ tán) xét trợ cấp. Khi được xét trợ cấp, người này phải xuất trình giấy chứng nhận của những người còn lại trong gia đình là cán bộ, công nhân, viên chức không được xét trợ cấp ở nơi họ đang công tác.

c/ Trường hợp khi đi sơ tán mà một gia đình được cả trợ cấp khó khăn đột xuất và trợ cấp cho các cháu thuộc lớp tuổi nhà trẻ, mẫu giáo, thì chỉ được hưởng khoản trợ cấp cao nhất, hoặc cả hai khoản cộng lại không quá 60 đồng.

d/ Trường hợp gia đình đã lĩnh trợ cấp khó khăn đột xuất và đã đi sơ tán nhưng lại trở về trước khi có lệnh thì xí nghiệp và cơ quan sẽ căn cứ vào thời gian đã đi sơ tán dài hay ngắn mà buộc phải hoàn lại một phần hoặc toàn bộ số tiền đã được trợ cấp.

đ/ Chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất trên đây cũng áp dụng cho những gia đình cán bộ, công nhân, viên chức và quân nhân về hưu, mất sức lao động đang hưởng trợ cấp hưu trí, mất sức lao động; cơ quan quản lý quỹ trợ cấp những người này xét cấp và thanh toán với cơ quan tài chính.

2/ Đối với gia đình nhân dân nội thành, nội thị có mức thu nhập bình quân nhân khẩu dưới 12đồng/tháng đi sơ tán thì được trợ cấp một lần cho mỗi gia đình như sau:

- Gia đình có từ 1 đến 2 người chưa đến tuổi lao động hoặc mất sức lao động đi sơ tán, được trợ cấp 10 đồng.
- Gia đình có từ 3 người trở lên chưa đến tuổi lao động hoặc mất sức lao động đi sơ tán, ngoài khoản trợ cấp nói trên, kể từ người thứ 3, cứ thêm một người thì được trợ

cấp thêm 5 đồng, nhưng mức trợ cấp tối đa không quá 30 đồng.

Để việc xét trợ cấp được công bằng hợp lý và khoản trợ cấp này có tác dụng thực sự thúc đẩy việc sơ tán, Bộ Tài chính hướng dẫn thêm một số điểm:

a/ Đối tượng chủ yếu được xét trợ cấp là những gia đình mà nguồn sống chính dựa vào sản xuất. Còn đối với những gia đình mà nguồn sống chính dựa vào những nghề như vận tải thô sơ, sửa chữa xe đạp, buôn bán ... thu nhập bình thường đã cao, khi sơ tán cũng ít bị ảnh hưởng, thì phải hết sức chặt chẽ, chỉ xét trợ cấp khi nào nắm chắc là họ có khó khăn thực sự.

b/ Trường hợp gia đình đã lĩnh trợ cấp và đã đi sơ tán nhưng lại trở về trước khi có lệnh thì sẽ căn cứ vào thời gian đã đi sơ tán dài hay ngắn mà phải hoàn lại một phần hoặc toàn bộ số tiền đã được trợ cấp.

c/ Những gia đình có người là cán bộ, công nhân, viên chức (còn tại chức hay đã về hưu, nghỉ mất sức), quân nhân tại ngũ hưởng chế độ lương thì không thuộc diện gia đình nhân dân đi sơ tán.

Khoản trợ cấp trên đây do nguồn trợ cấp cứu tế nhân dân thuộc Ngân sách địa phương đài thọ.

3/ Đối với gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình có người đi công tác và chiến đấu ở B, C.

Ngoài mức trợ cấp nói trên, còn được trợ cấp thêm cho mỗi gia đình thuộc diện được trợ cấp khó khăn 10 đồng (chung cho gia đình, không tính theo số người).

Khoản trợ cấp này do các cơ quan quản lý quỹ trợ cấp gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình có người đi công tác và chiến đấu ở B, C cấp và thanh toán với cơ quan tài chính.

Để tránh trùng lặp trong việc xét trợ cấp, nay quy định như sau:

a/ Trường hợp gia đình có cả liệt sĩ, thương binh và người đi công tác, chiến đấu ở B, C, thì cơ quan quản lý quỹ trợ cấp gia đình B, C cấp.

b/ Trường hợp gia đình có cả liệt sĩ và thương binh thì cơ quan quản lý quỹ trợ cấp thương binh cấp.